

Số: 809/2024/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 661/2024/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Đào Việt D

2. Bà Nguyễn Thị H

Cùng địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Đào Việt D và bà Nguyễn Thị H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 187/2012 ngày 12/12/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố P cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 19/3/2024 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/5/2024, ông D và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông D và bà H thật sự tự nguyện ly hôn; Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Việt D và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 187/2012 ngày 12/12/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố P cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Đào Nguyễn Ngọc D1, sinh ngày 15/10/2014, ông D và bà H thỏa thuận giao con chung cho ông D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà H đến khi các đương sự có yêu cầu khác.

Đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông D và bà H phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: 0018938 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố P đương sự đã nộp đủ lệ phí. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 17, quận Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dư Tuyết Lạnh